# Quản lý văn bản điều hành

2009



Dành cho người dùng Văn thư

# Mục lục

| 1 | Giới  | i thiệı | u                        | 4  |
|---|-------|---------|--------------------------|----|
| 2 | Các   | h đăr   | ng nhập                  | 4  |
| 3 | Các   | chức    | năng của vai trò Văn thư | 5  |
| 4 | Trai  | ng chi  | ů                        | 6  |
| 5 |       |         | IC                       |    |
|   | 5.1   |         | ıh mục lĩnh vực văn bản  |    |
|   | 5.2   | Dan     | ıh mục loại văn bản      | 8  |
|   | 5.3   | Dan     | ıh mục sổ văn bản        | 9  |
|   | 5.4   | Quả     | in lý số văn bản         | 9  |
|   | 5.5   | Dan     | ıh mục phòng ban         | 10 |
|   | 5.6   | Dan     | ıh mục tỉnh thành        | 11 |
|   | 5.7   | Dan     | ıh mục cơ quan           | 11 |
|   | 5.8   | Dan     | ıh mục người ký văn bản  | 12 |
| 6 | Quả   | in lý v | văn bản                  | 13 |
|   | 6.1   | Dan     | ıh sách văn bản đến      | 13 |
|   | 6.1.  | 1       | Thêm mới văn bản đến     | 14 |
|   | 6.1.  | 2       | Cập nhật                 | 16 |
|   | 6.2   | Dan     | ıh sách văn bản đi       | 16 |
|   | 6.2.  | 1       | Thêm mới văn bản đi      | 17 |
|   | 6.2.  | 2       | Cập nhật                 | 18 |
|   | 6.3   | Ban     | hành văn bản             | 18 |
|   | 6.4   | Thư     | mục hồ sơ công việc      | 19 |
|   | 6.5   | Quả     | in lý thư mục lưu trữ    | 19 |
|   | 6.5.1 |         | Thêm mới                 | 20 |
|   | 6.5.  | 2       | Cập nhật                 | 21 |
|   | 6.6   | Hồ s    | sơ công việc             | 22 |
|   | 6.6.  | 1       | Danh sách chờ xử lý      | 22 |

|   | 6.    | 6.2    | Danh sách đã xử lý      | 22 |
|---|-------|--------|-------------------------|----|
|   | 6.6.3 |        | Danh sách phối hợp      | 24 |
|   | 6.    | 6.4    | Danh sách lưu theo dõi  | 24 |
|   | 6.7   | Báo    | cáo thống kê            | 25 |
|   | 6.    | 7.1    | Báo cáo xử lý công việc | 25 |
|   | 6.    | 7.2    | Báo cáo văn bản đi      | 26 |
|   | 6.    | 7.3    | Báo cáo văn bản đến     | 27 |
|   | 6.8   | Gửi    | nhận văn bản điện tử    | 28 |
|   | 6.    | 8.1    | Gửi văn bản điện tử     | 28 |
|   | 6.    | 8.2    | Nhận văn bản điện tử    | 30 |
| 7 | Đi    | ều hàn | h                       | 31 |
|   | 7.1   | Trac   | o đổi nội bộ            | 32 |
|   | 7.2   | Lịch   | công tác                | 33 |
|   | 7.    | 2.1    | Lịch công tác cá nhân   | 33 |
|   | 7.    | 2.2    | Lịch công tác phòng     | 35 |
|   | 7.    | 2.3    | Lịch công tác cơ quan   | 36 |
|   | 7.3   | Quå    | n lý Giao việc          | 38 |
|   | 7.    | 3.1    | Giao việc               | 38 |
|   | 7.    | 3.2    | Nhận việc và xử lý      | 39 |
|   | 7.    | 3.3    | Kết thúc công việc      | 41 |
|   | 7.4   | Tài l  | iệu ISO                 | 41 |
|   | 7.5   | Thư    | điện tử                 | 43 |
|   | 7.    | 5.1    | Soạn mail               | 44 |
|   | 7.    | 5.2    | Nhận mail               | 45 |
|   | 7.    | 5.3    | Danh sách liên lạc      | 46 |



# 1 Giới thiệu

Hệ thống văn bản và điều hành được ra đời với mục đích nhằm tối ưu hóa việc xử lý văn bản cũng như hỗ trợ việc điều hành, xử lý các công văn đến và đi của các cơ quan quan lý nhà nước. Tiết kiệm tối đa các chi phí văn phòng và không hạn chế về không gian và thời gian khi xử lý.

Tài liệu này được sử dụng để hướng dẫn các thao tác chức năng của người sử dụng khi vận hành chương trình.

# 2 Cách đăng nhập

Trên màn hình desktop của máy tính bạn sử dụng, bạn kích đôi chuột vào biểu tượng của Internet Explorer (khuyến cáo từ bản 6.0 trở lên) hoặc sử dụng các trình duyệt khác như Opera, Mozilla Firefox hoặc Google Chrome,... để sử dụng chương trình này.

Tại thanh địa chỉ (address bar), bạn nhập vào địa chỉ sau (địa chỉ này được triển khai tại đơn vị) <a href="http://www.glvbdh.vn">http://www.glvbdh.vn</a>.

Tên đăng nhập và mật khẩu đăng nhập vào ứng dụng được quy định theo cú pháp như sau:

Tên đăng nhập: <tên><họ viết tắt><tên lót viết tắt>

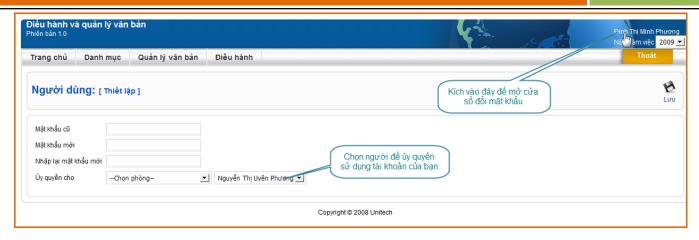
Mật khẩu mặc định lần đầu trùng với tên đăng nhập.

Ví dụ: người sử dụng có tên là Phan Văn Trường thì tên đăng nhập và mật khẩu như sau.

Tên đăng nhập: truongpv

Mật khẩu: truongpv

Thay đổi mật khẩu:



Hình 1: Đổi mật khẩu

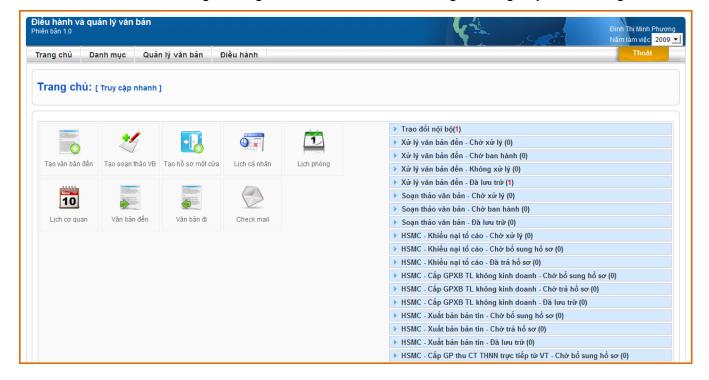
# 3 Các chức năng của vai trò Văn thư

- Trang chủ
- Danh mục
  - ✓ Danh mục tỉnh thành
  - ✓ Danh mục cơ quan
  - ✓ Danh mục phòng ban
  - ✓ Danh muc lĩnh vực văn bản
  - ✓ Danh muc loại văn bản
  - ✓ Danh muc sổ văn bản
  - ✓ Quản lý số văn bản
  - ✓ Danh mục người ký
- Quản lý văn bản
  - ✓ Hồ sơ công việc
    - Danh sách chờ xử lý
    - Danh sách đã xử lý
    - Danh sách phối hợp
  - ✓ Danh sách văn bản đến
  - ✓ Danh sách văn bản đi
  - ✓ Ban hành văn bản
  - √ Báo cáo thống kê
    - Báo cáo xử lý công việc
    - Báo cáo văn bản đi

- Báo cáo văn bản đến
- ✓ Thư mục hồ sơ công việc
- ✓ Quản lý thư mục lưu trữ
- ✓ Danh sách văn bản điện tử
- Điều hành
  - ✓ Trao đổi nội bộ
  - ✓ Lịch công tác
    - Lịch cá nhân
    - Lịch phòng
    - Lịch cơ quan
  - ✓ Quản lý giao việc
  - ✓ Tài liệu ISO
  - ✓ Thư điện tử

# 4 Trang chủ

Trang chủ được sử dụng để hiển thị các shortcut mà đã được hệ thống quy định nhằm tạo đường dẫn ngắn nhất đến các chức năng thường xuyên sử dụng.



Hình 2: Trang chủ

Các chức năng và shortcut trên trang chủ được hiển thị theo mỗi *vai trò(role)* khác nhau và các bước thực hiện của mỗi chức năng cũng dựa vào đó mà sẽ có sự

khác nhau mà vẫn đảm bảo đầy đủ quy trình xử lý đã được định nghĩa trước đó.

Mặc định, sau khi bạn đăng nhập vào hệ thống thì sẽ được chuyển đến trang chủ hoặc nếu bạn đang ở một chức năng khác và muốn chuyển về trang chủ thì kích chuột vào menu **Trang chủ**.

# 5 Danh mục

Được sử dụng để tổ chức danh sách các thông tin phục vụ cho hệ thống từ những thông tin các loại văn bản cho đến các mục cơ quan, tỉnh thành,...

Danh muc tỉnh thành

Danh mục cơ quan

Danh mục lĩnh vực văn bản

Danh muc loai văn bản

Danh muc số văn bản

Quản lý số văn bản

Danh mục người ký

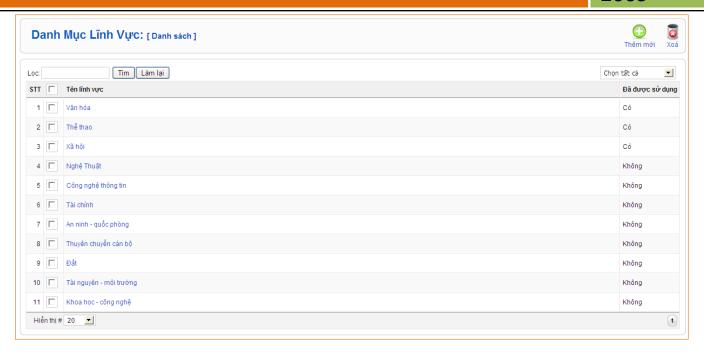
Danh muc loai hồ sơ

Danh muc thủ tục

Hình 3: Danh mục

### 5.1 Danh mục lĩnh vực văn bản

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách các lĩnh vực văn bản, phục vụ cho quá trình thêm mới một văn bản đến và biết được văn bản đó đang thuộc lĩnh vực nào.



Hình 4: Danh mục lĩnh vực văn bản



Hình 5: Thêm mới lĩnh vực văn bản

# 5.2 Danh mục loại văn bản

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách các loại văn bản, phục vụ cho quá trình thêm mới một văn bản đến và biết được văn bản đó là loại văn bản nào.



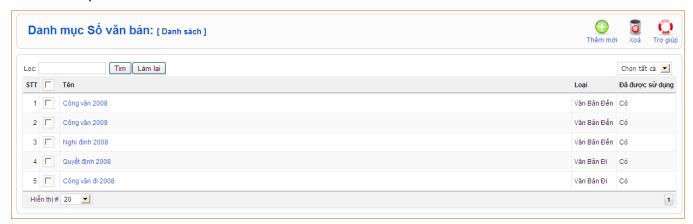
Hình 6: Danh mục loại văn bản



Hình 7: Thêm mới loại văn bản

# 5.3 Danh mục sổ văn bản

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách các sổ văn bản, phục vụ cho quá trình theo dõi văn bản đi và đến.



Hình 8: Danh mục sổ văn bản

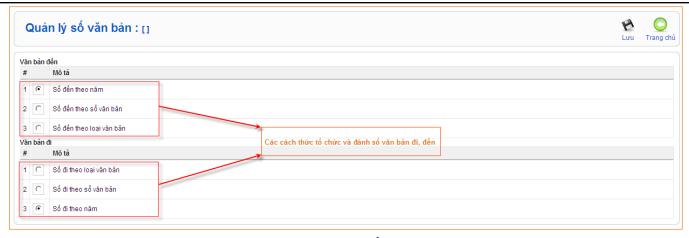


Hình 9: Thêm mới sổ văn bản

# 5.4 Quản lý số văn bản

Được sử dụng để quản lý và tổ chức cách của số văn bản được đánh số theo năm hoặc theo sổ văn bản hoặc theo loại văn bản trong hai loại văn bản đến và đi.

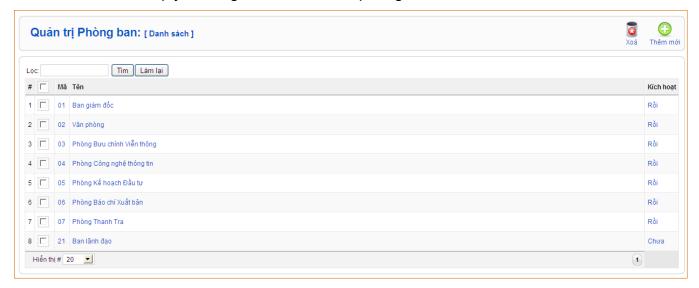
Các cách đánh số này được hệ thống quy định cố định nên bạn chỉ cần chọn một trong các tiêu chí trên và lưu thì hệ thống sẽ cập nhật cách thức này.



Hình 10: Quản lý số văn bản

### 5.5 Danh mục phòng ban

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách các phòng ban hiện có trong đơn vị và quy định người đại diện cho phòng đó.



Hình 11: Danh mục phòng ban

Để thêm mới một phòng ban, kích chọn vào nút **Thêm mới** phía trên bên phải của hình 26.



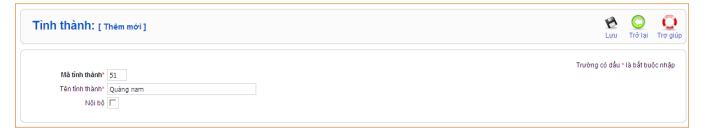
Hình 12: Thêm mới phòng ban

# 5.6 Danh mục tỉnh thành

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách tên các tỉnh thành phục vụ cho quá trình thêm mới văn bản đến và đi.



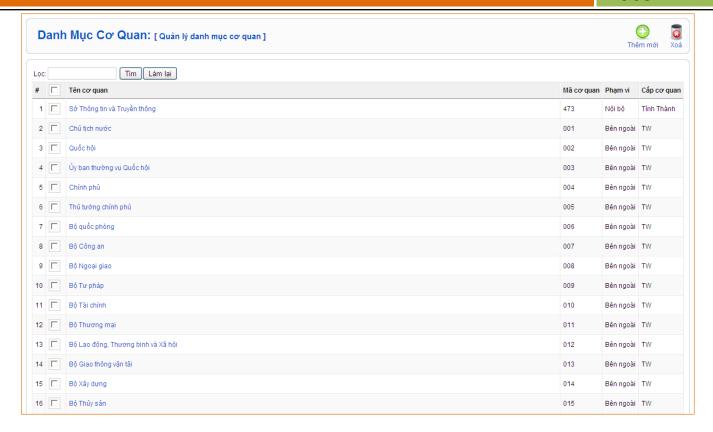
Hình 13: Danh mục tỉnh thành



Hình 14: Thêm mới tỉnh thành

# 5.7 Danh mục cơ quan

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách tên các cơ quan, đơn vị ban hành văn bản khi theo dõi văn bản đến và đi.



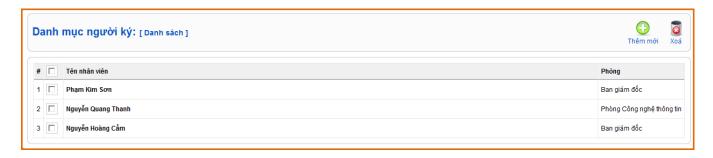
Hình 15: Danh mục cơ quan



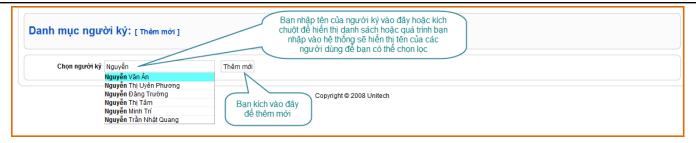
Hình 16: Thêm mới cơ quan

# 5.8 Danh mục người ký văn bản

Được sử dụng để tổ chức và quản lý danh sách những người dùng sẽ ký văn bản cho các hồ sơ công việc hay dự thảo được ban hành.



Hình 17: Danh mục người ký



Hình 18: Thêm mới người ký văn bản

# 6 Quản lý văn bản

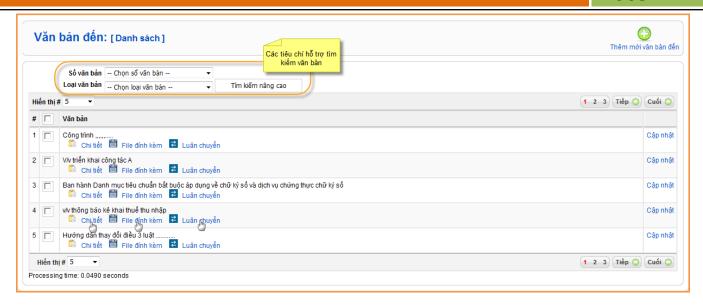
Là nơi quản lý tất cả các chức năng của chương trình sau khi đã định nghĩa quy trình xử lý của công văn. Quản lý các thông tin đến và đi của các văn bản, báo cáo thống kê tình hình của các loại văn bản khác nhau có trong hệ thống.



Hình 19: Menu Quản lý văn bản

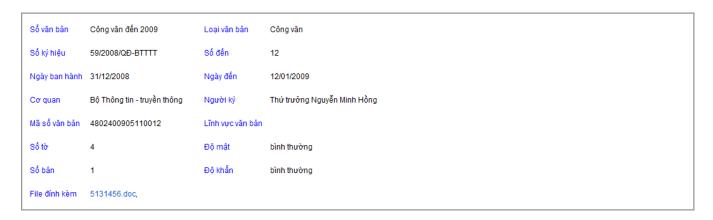
# 6.1 Danh sách văn bản đến

Là nơi quản lý danh sách tất cả các văn bản đến của văn thư sau khi đã chuyển văn bản cho các người dùng khác trong cùng hệ thống.



Hình 20: Danh sách văn bản đến

Tại đây, bạn có thể xem lại các thông tin liên quan đến văn bản mà bạn đã chuyển như chi tiết của văn bản, file đính kèm, dòng luân chuyển của văn bản như các hình bên dưới đây.



Hình 21: Chi tiết văn bản



Hình 22: Văn bản được đính kèm

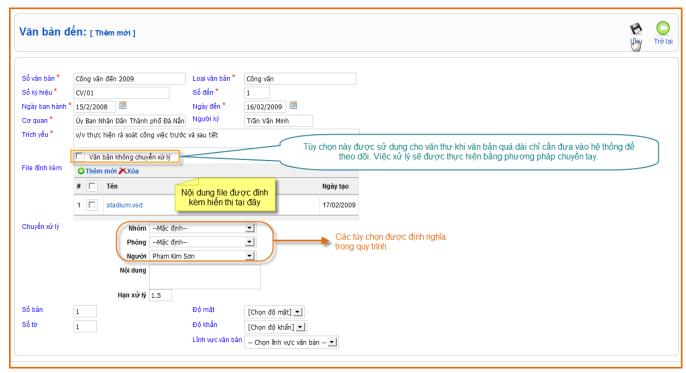


Hình 23: Dòng luân chuyển của văn bản

## 6.1.1 Thêm mới văn bản đến

Được sử dụng để hỗ trợ theo dõi và thêm mới các văn bản đến vào hệ thống cho

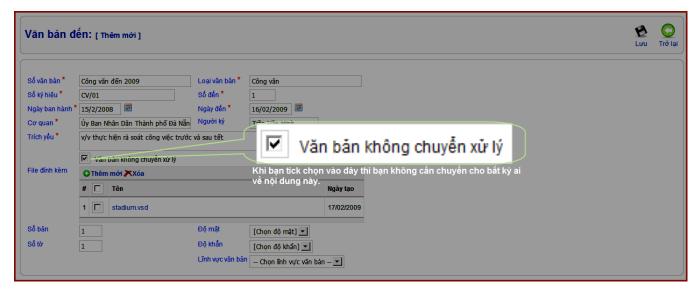
người dùng (thường là văn thư). Chuyển các thông tin là các thuộc tính của một văn bản cùng với nội dung văn bản vào hệ thống phục vụ cho công tác điều hành của lãnh đạo được đầy đủ và kịp thời.



Hình 24: Thêm mới văn bản đến



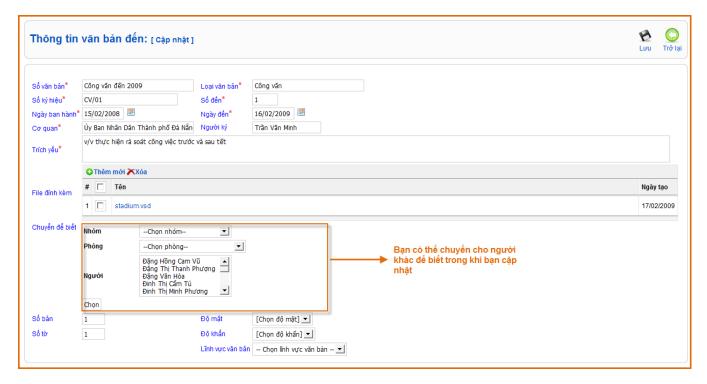
Hình 25: Đính kèm file nội dung văn bản



Hình 26: Khi thêm mới nhưng không cần chuyển nội dung

#### 6.1.2 Cập nhật

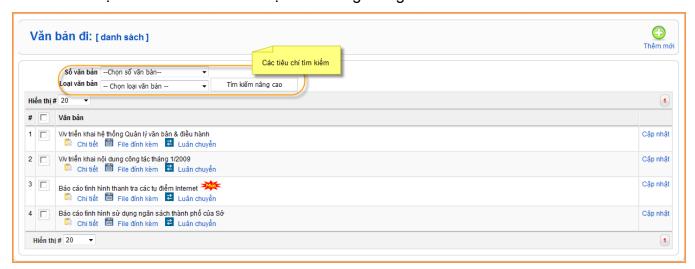
Được sử dụng để cập nhật các thuộc tính văn bản sau khi người dùng đã thêm văn bản vào hệ thống.



Hình 27: Cập nhật văn bản đến

#### 6.2 Danh sách văn bản đi

Được sử dụng để hỗ trợ theo dõi và thêm mới các văn bản ban hành đi. Chuyển nội dung văn bản dự thảo thành công văn ban hành nhằm hỗ trợ đơn vị theo dõi được danh sách các đơn vị đã có công văn gửi đi.



Hình 28: Danh sách văn bản đi

Tại đây, bạn có thể xem lại các thông tin liên quan đến văn bản mà bạn đã xử lý như chi tiết của văn bản, file đính kèm(nếu có), dòng luân chuyển của văn bản sau

khi ban hành như các hình bên dưới đây.



Hình 29: Chi tiết văn bản đi



Hình 30: Đính kèm văn bản



Hình 31: Dòng luân chuyển văn bản

#### 6.2.1 Thêm mới văn bản đi

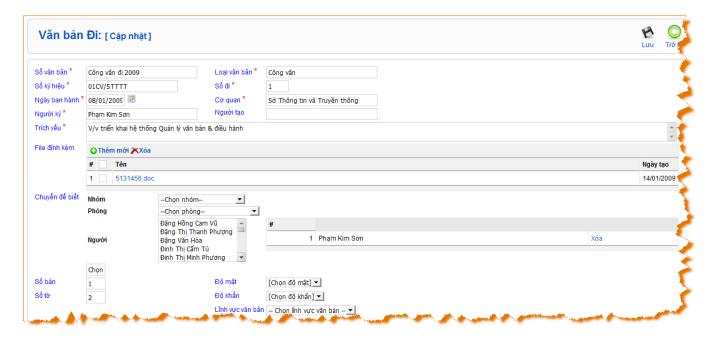
Được sử dụng để hỗ trợ theo dõi chuyển các văn bản dự thảo thành văn bản ban hành vào hệ thống để kiểm soát được tất cả các thông tin liên quan đến văn bản từ dư thảo đến khi ban hành.



Hình 32: Thêm mới văn bản đi

### 6.2.2 Cập nhật

Được sử dụng để cập nhật các thuộc tính văn bản sau khi người dùng đã thêm văn bản vào hệ thống.



Hình 33: Cập nhật văn bản đi

#### 6.3 Ban hành văn bản

Là nơi chứa danh sách các văn bản dự thảo chờ được ban hành. Sau khi bạn kích vào mục Ban hành văn bản, hệ thống hiển thị như hình bên dưới.



Hình 34: Danh sách dự thảo chờ ban hành

Tại đây, bạn kích chuột vào mục **chi tiết/ban hành** thì hệ thống sẽ lần lượt hiển thị mục chi tiết của dự thảo và dự thảo được đính kèm như các hình bên dưới đây.



Hình 35: Chi tiết dự thảo



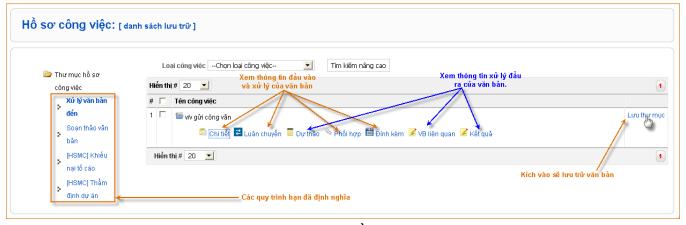
Hình 36: Các dự thảo đính kèm

Khi bạn kích vào nút **Ban hành**, thì hệ thống sẽ chuyển bạn đến mục ban hành văn bản đi như muc 6.2.1 bên trên.

Ngoài ra, bạn cũng có thể tìm các dự thảo theo tùy ý mình như mục **Lọc**; bạn nhập tên của dự thảo vào và nhần nút tìm, hệ thống sẽ tìm và hiển thị các dự thảo có cum từ ban muốn tìm.

# 6.4 Thư mục hồ sơ công việc

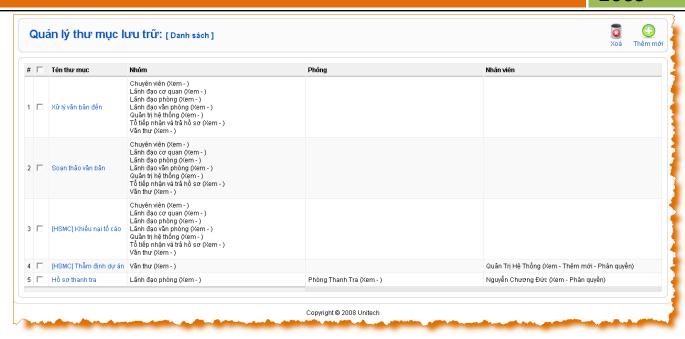
Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản đã được văn thư chuyển vào lưu trữ hồ sơ. Tại đây, bạn có thể theo dõi kết quả xử lý của từng văn bản một. Hệ thống cung cấp và tổ chức cho bạn thấy được các văn bản đã được xử lý theo các quy trình đã định nghĩa trước đó.



Hình 37: Thư mục hồ sơ công việc

# 6.5 Quản lý thư mục lưu trữ

Là nơi quản lý các thư mục được tạo và phân quyền cho từng thư mục đó với các quyền tương ứng cho mỗi nhân viên được truy cập.

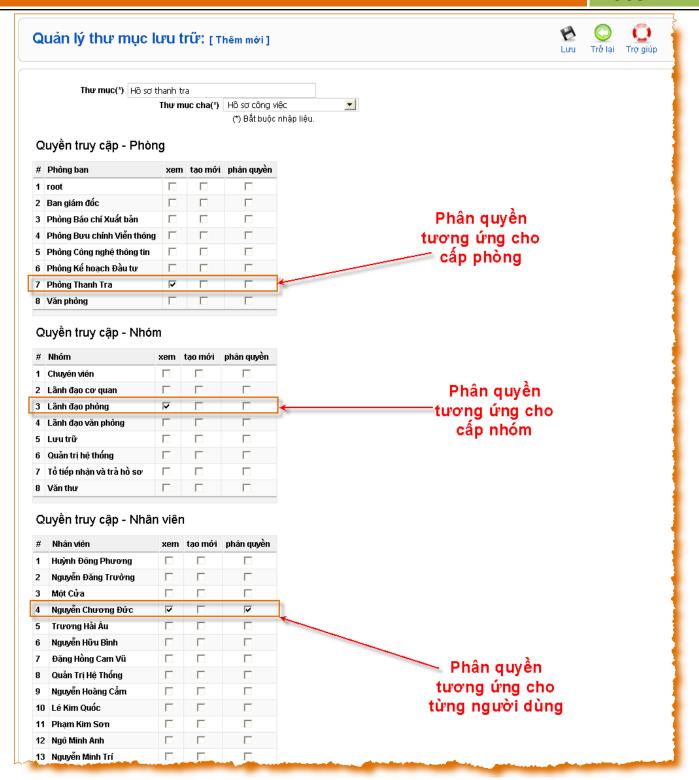


Hình 38: Các thư mục lưu trữ hiện có

#### 6.5.1 Thêm mới

Để tạo mới một thư mục lưu trữ trên hệ thống, kích chuột vào nút **Thêm mới** phía trên bên trái của giao diện ở hình 54.

Bạn nhập các thông tin để tạo thư mục, chọn thư mục cha và phân quyền cho nhóm; phòng ban hoặc từng người dùng cụ thể đã tham gia vào hệ thống. Xin xem hình bên dưới.



Hình 39: Thêm mới thư mục lưu trữ

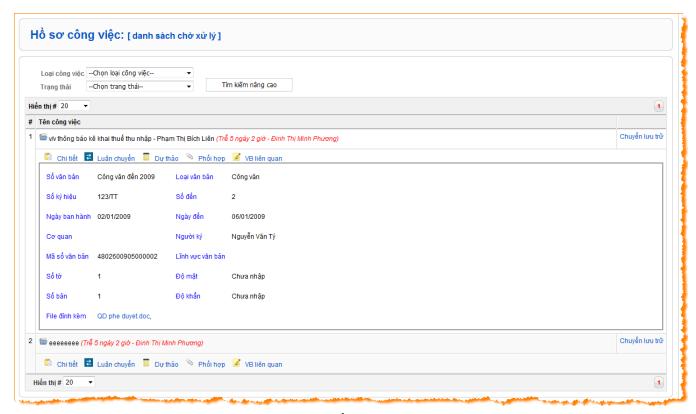
#### 6.5.2 Cập nhật

Chức năng được hỗ trợ để chỉnh tên thư mục và phân quyền lại cho thư mục đó theo ý muốn của bạn. Trên hình 44, bạn kích chuột vào tên tương ứng để chỉnh sửa các thông tin bạn muốn sau đó kích nút **Lưu** để lưu lại các thay đổi. Cách thực hiện tương tự như thêm mới thư mục hồ sơ ở mục 6.5.1.

# 6.6 Hồ sơ công việc

### 6.6.1 Danh sách chờ xử lý

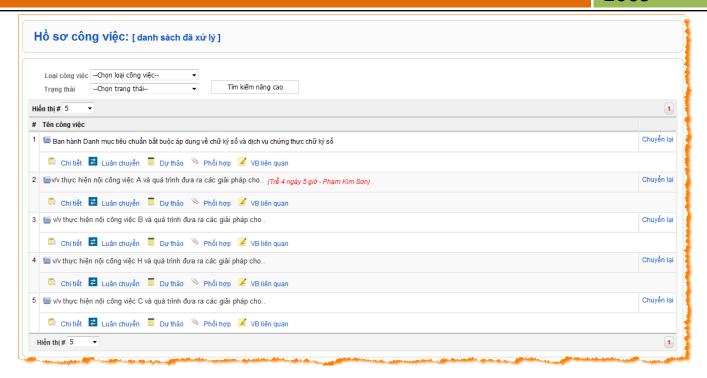
Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản chờ được xử lý bất kể văn bản đó là chờ bút phê, chờ xử lý hay chờ ban hành. Mỗi vai trò sẽ được hiển thị các chức năng xử lý tiếp theo tại đây. Ví dụ hình dưới đây là chờ xử lý của văn thư.



Hình 40: Danh sách hồ sơ công việc chờ xử lý

### 6.6.2 Danh sách đã xử lý

Là nơi chứa danh sách tất cả các văn bản đã được qua người xử lý kế tiếp thực hiện việc "vừa/đã" xử lý xong văn bản.



Hình 41: Danh sách văn bản đã xử lý

Trên mỗi văn bản có trong danh sách sẽ hiển thị thời gian xử lý văn bản đang tại người dùng nào và trễ bao nhiêu hay sắp đến hẹn.



Hình 42: Thời hạn trễ - người trễ

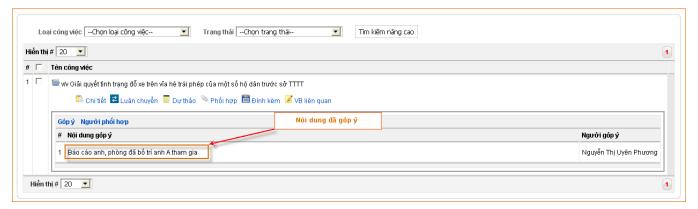
Tại đây, bạn có thể xem chi tiết lại thời hạn xử lý văn bản tại mỗi người dùng bằng cách kích vào dòng luân chuyển để xem được thông tin chi tiết.



Hình 43: Thời han trễ chi tiết

## 6.6.3 Danh sách phối hợp

Là nơi hiển thị danh sách các văn bản xử lý/ giải quyết công việc có yêu cầu bạn phối hợp tham gia xử lý. Tại đây, để góp ý vào quá trình phối hợp xử lý, bạn có thể kích vào mục góp ý sau đó bổ sung ý kiến vào đây.



Hình 44: Danh sách phối hợp và góp ý

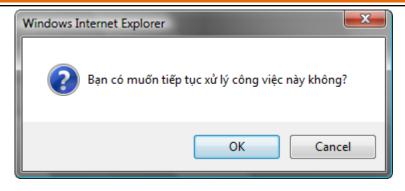
#### 6.6.4 Danh sách lưu theo dõi

Là nơi hiển thị danh sách các văn bản được lưu trữ và cho phép phục hồi để xử lý lại các hồ sơ đã lưu trữ/ lưu trữ tạm.



Hình 45: Danh sách lưu theo dõi

Khi bạn kích vào nút Xử lý lại hệ thống sẽ hiển thị như hình bên dưới. Nếu bạn kích **OK** thì hồ sơ sẽ chuyển về mục bạn xử lý, nếu kích **Cancel** sẽ hủy công việc xử lý lại.

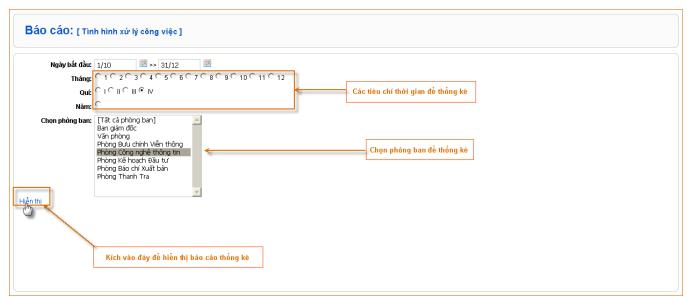


Hình 46: Xử lý lại?

# 6.7 Báo cáo thống kê

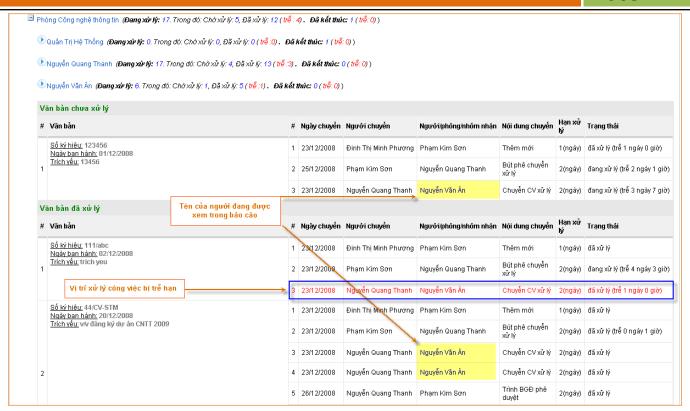
# 6.7.1 Báo cáo xử lý công việc

Được sử dụng để thống kê tình hình xử lý công việc của tất cả các phòng ban theo các tiêu chí về thời gian khác nhau.



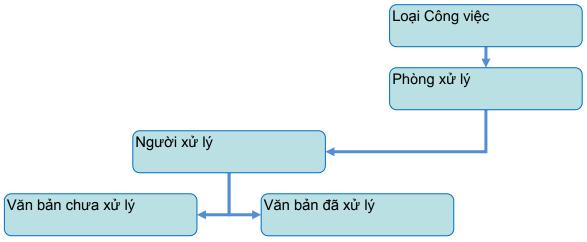
Hình 47: Chọn tiêu chí báo cáo tình hình xử lý công việc

Bạn chọn các tiêu chí cần thống kê sau đó kích vào **Hiển thị** để hiển thị báo cáo thống kê tình hình xử lý công việc theo các tiêu chí đã chọn bên trên.



Hình 48: Kết quả thị của báo cáo thông kê

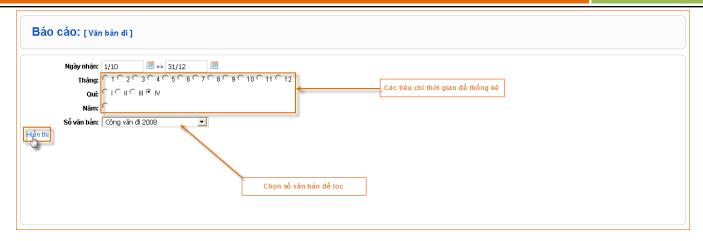
Trong trang hiển thị kết quả báo cáo thống kê của chương trình, hệ thống sẽ bố trí cách hiển thị dữ liệu tuần tự theo các cấp như sau:



Hình 49: Cấp tổ chức hiển thị trong báo cáo thống kê

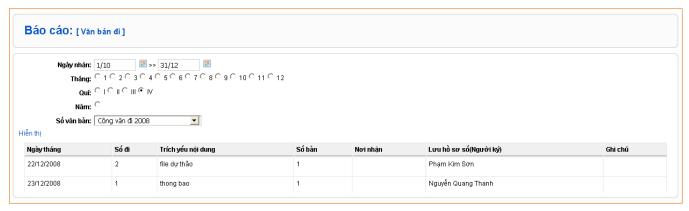
#### 6.7.2 Báo cáo văn bản đi

Được sử dụng để thống kê tình hình các văn bản đã được ban hành theo các tiêu chí và thời gian khác nhau.



Hình 50: Báo cáo văn bản đi

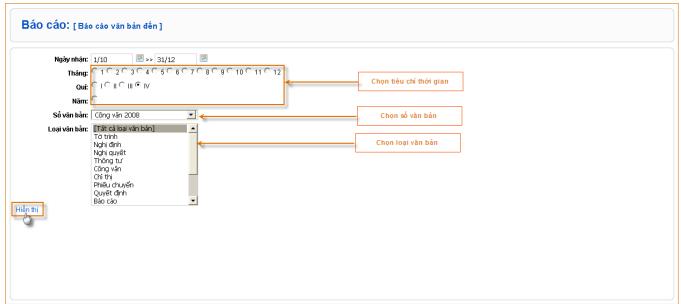
Kích vào nút hiển thị sẽ hiển thị kết quả như sau:



Hình 51:Kết quả báo cáo văn bản đi

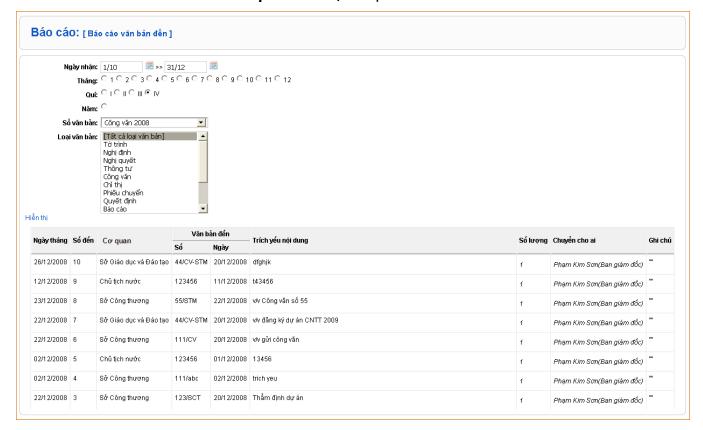
## 6.7.3 Báo cáo văn bản đến

Được sử dụng để thống kê tình hình các văn bản đã được tiếp nhận theo sổ văn bản/ loại văn bản/tiêu chí thời gian khác nhau.



Hình 52: Báo cáo tiếp nhận văn bản đến

Kích vào nút hiển thị sẽ hiển thị kết quả như sau:



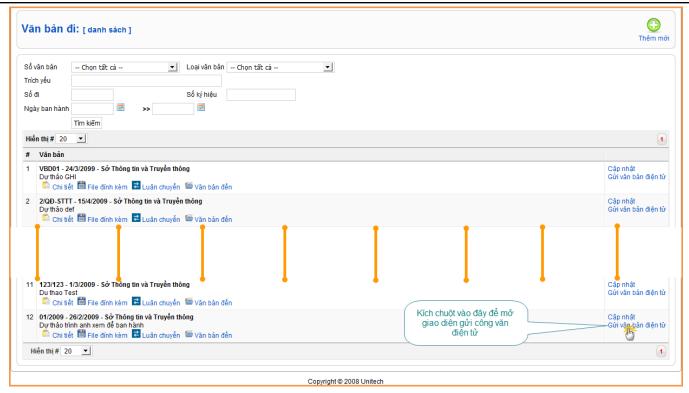
Hình 53: Kết quả Báo cáo tiếp nhận văn bản đến

## 6.8 Gửi nhận văn bản điện tử

Được sử dụng bởi người dùng **văn thư** để nhận gửi các văn bản đi đến trực tiếp qua email đã được thiết lập trong danh mục cơ từ các cơ quan ban ngành khác nhau khi tham gia hệ thống này.

### 6.8.1 Gửi văn bản điện tử

Được sử dụng để gửi các văn bản đi thông qua email đã được thiết lập trong hệ thống ở phần danh mục. Từ menu **Quản lý văn bản** → **Danh sách văn bản đi**. Hệ thống sẽ hiển thị như hình sau.



Hình 54: Danh sách văn bản chờ gửi

Sau đó bạn kích chuột vào nút **Gửi văn bản điện tử** như ở hình trên, hệ thống sẽ hiển thi như hình dưới.



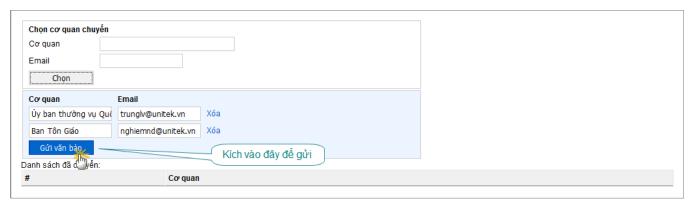
Hình 55: Chọn cơ quan để chuyển văn bản

Và kích vào nút **Chọn**, trường hợp nếu chọn cơ quan chuyển đến mà trong danh mục không có email thì hệ thống không gọi địa chỉ email vào ô tương ứng, mà bạn phải nhập vào đó.

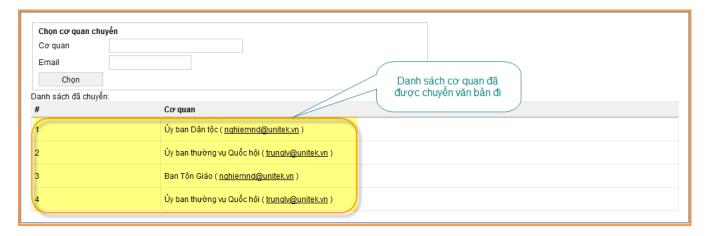


Hình 56: Chọn cơ quan để gửi (khi chưa nhập email vào danh mục)

Và bạn kích nút Gửi văn bản thì hệ thống sẽ gửi đi các công văn này.



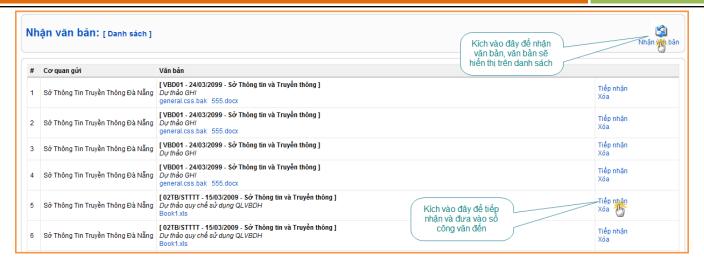
Hình 57: Gửi văn bản



Hình 58: Danh sách cơ quan chuyển đi đã nhận văn bản

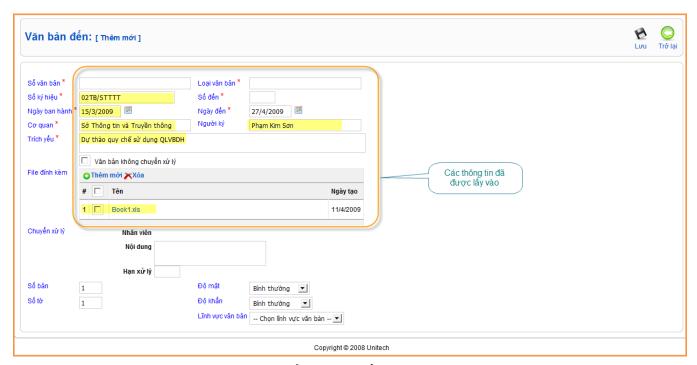
### 6.8.2 Nhận văn bản điện tử

Được sử dụng để nhận các văn bản đến thông qua email đã được thiết lập trong hệ thống ở phần danh mục. Từ menu **Quản lý văn bản →Danh sách văn bản điện tử**. Hệ thống sẽ hiển thị như hình sau.



Hình 59: Danh sách văn bản điện tử

Và bạn tiếp tục nhấn vào nút **Tiếp nhận**, hệ thống sẽ mở sổ theo dõi công văn đến và tự động thêm các thông tin liên quan đến công văn này vào như hình dưới.



Hình 60: Vào sổ văn bản đến "văn bản điện tử"

# 7 Điều hành

Được sử dụng để quản lý các thông tin trao đổi nội bộ giữa các người dùng trong hệ thống, được sử dụng để lặp lịch công tác cá nhân, phòng/ban, v.v...



Hình 61: Menu điều hành

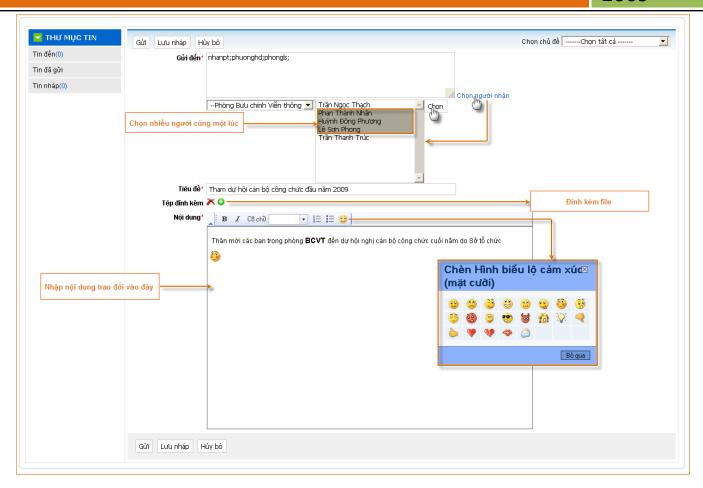
# 7.1 Trao đổi nội bộ

Được sử dụng để các người dùng trao đổi các thông tin qua lại lẫn nhau trong đơn vị.



Hình 62: Giao diện danh sách các tin đã trao đổi trong hệ thống

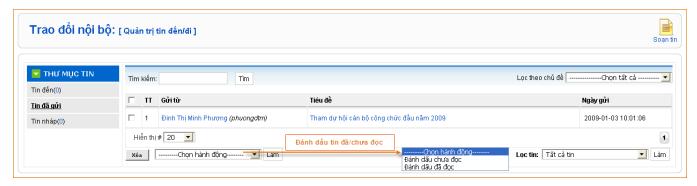
Để thêm mới một tin, bạn kích vào nút Soạn tin và thực hiện như hình bên dưới.



Hình 63: Soạn tin

Bạn kích vào nút **Gửi** để gửi tin này đi. Nếu muốn lưu thì bạn có thể kích vào **Lưu nháp** để lưu tạm vào trong hệ thống.

Các tin bạn đã gửi đều được hệ thống lưu lại vào mục Tin đã gửi.



Hình 64: Tin đã gửi

# 7.2 Lịch công tác

Được sử dụng để tổ chức và quản lý lịch công tác của mỗi cá nhân, các phòng ban và của đơn vị theo quy trình tổng hợp lịch từ nhân viên đến lãnh đạo.

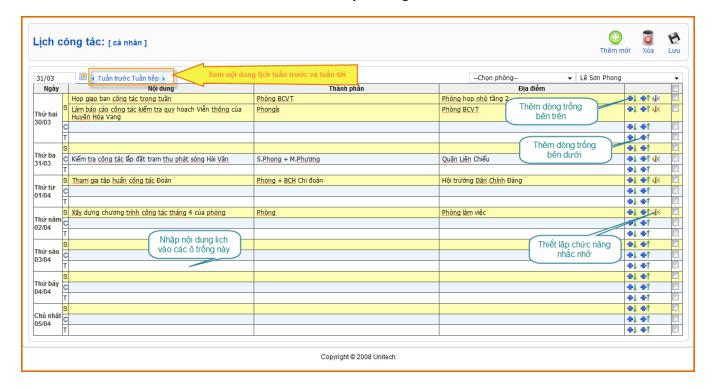
# 7.2.1 Lịch công tác cá nhân

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác cá nhân. Hoặc Trên

trang chủ của ứng dụng, bạn kích chuột shortcut Lịch công tác cá nhân.



Hình 65: Shortcut Lịch Công tác cá nhân



Hình 66: Lịch công tác cá nhân

Để thêm mới lịch công tác cá nhân, bạn kích chuột vào bất kỳ ô nào có hiển thị trên giao diện bạn thấy trỏ chuột và nhập nội dung vào đó hoặc bạn kích vào nút **Thêm mới** bên trên.



Hình 67: Thêm mới lịch công tác

Bạn kích nút Lưu để lưu lại các nội dung bạn đã tạo trong lịch công tác.

Để chỉnh sửa của lịch đã được tạo, bạn kích chuột vào dòng bạn muốn sửa và sau đó thay đổi nội dung bạn muốn cập nhật.

Để thiết lập thời gian nhắc thông báo cho bạn, trên mỗi nội dung lịch công tác phía cuối dòng có biểu tượng <sup>4</sup> và bạn kích vào đó để thiết lập thời gian bạn muốn nhắc nhở như hình bên dưới.



Hình 68: Cửa sổ thiết lập thông tin nhắc nhở

#### Chú ý

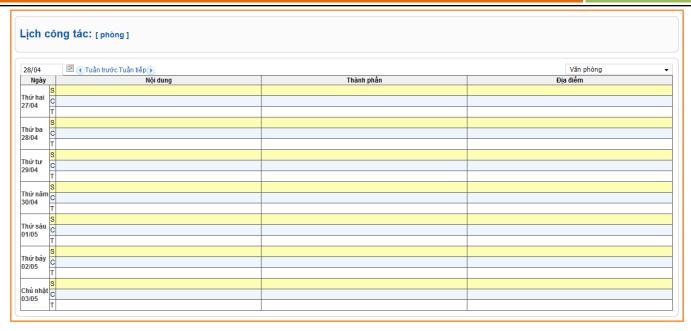
- Lịch công tác được thiết lập nhắc nhở sau khi kích vào nút Đồng ý thì hệ thống sẽ chuyển đổi màu của biểu tượng 4 để bạn dễ phân biệt Lịch được thiết lập và chưa thiết lập.
- Để hệ thống hiển thị nhắc nhở một cách chính xác, bạn phải cài một ứng dụng nhỏ trên máy do Unitech cung cấp và cài vào máy bạn đang sử dụng thì hệ thống mới hiển thị thông báo nhắc nhở chính xác.

## 7.2.2 Lịch công tác phòng

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác phòng. Hoặc Trên trang chủ của ứng dung, ban kích chuốt shortcut Lich công tác phòng.



Hình 69: Shortcut Lịch công tác phòng



Hình 70: Lịch công tác phòng

#### Chú ý

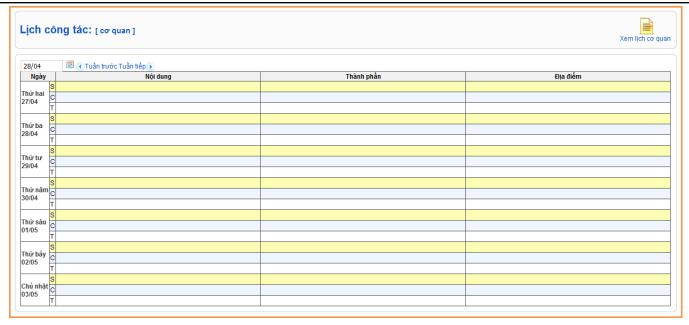
- Nếu nội dung lịch đã được ban hành thì lịch công tác của phòng ngay lập tức chuyển sang màu xanh.
- Bạn chỉ được lập lịch lịch công tác phòng khi bạn có thẩm quyền này. Quyền được cấp phát bởi người quản trị hệ thống.

### 7.2.3 Lịch công tác cơ quan

Từ menu Điều hành →Lịch công tác → Lịch công tác cơ quan. Hoặc Trên trang chủ của ứng dụng, bạn kích chuột shortcut Lịch công tác cơ quan.



Hình 71: Shortcut Lịch công tác cơ quan



Hình 72: Lịch công tác cơ quan

Và bạn có thể kích nút Xem lịch công tác cơ quan nếu lịch đã ban hành.

|                  | UBND TP Đà Nẵng<br>g Tin Truyền Thông Đà Nẵng  | Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |                           |  |
|------------------|--|---|---------------------------|--|
|                  | rich c   | CÔNG TÁC TUẦN 1   | 4 NĂM 2009                |  |
| Ngày             | Nội dung   | Thành phần  | Địa điểm                  |  |
|                  | Họp giao ban phòng (Trần Ngọc Thạch)   | Phòng BCVT  | Phòng họp nhỏ             |  |
|                  | S Họp giao ban Cơ quan (Trần Ngọc Thạch)   | Các LĐP + LĐS   | Phòng họp nhỏ             |  |
| Thứ hai<br>30/03 | Tiếp LĐ công ty VNPT Đà Nẵng (Phạm Kim Sơn)  | GĐS, Thạch + A.Quốc   | Phòng Khách               |  |
| 30/03            | C Họp giao ban Thành phố (Phạm Kim Sơn)  | LÐS+LÐ UBND   | Vp. UBND Thành Phố        |  |
|                  | S Thực hiện công tác kiểm tra BCVT quận Sơn Trà (Trần Ngọc<br>Thạch)                         | Thạch + A.Đức   | UBND Quận Sơn Trà         |  |
| Thứ ba<br>31/03  | C Kiểm tra công tác lấp đặt trạm thu phát sóng Hải Vân (Lê Sơn<br>Phong)                     | S.Phong + M.Phurong   | Quận Liên Chiều           |  |
|                  | T  |   |                           |  |
|                  | Tham gia tập huấn công tác Đoàn (Lê Son Phong)   | Phong + BCH Chi đoàn  | Hội trường Dân Chính Đảng |  |
| Thứ tư<br>01/04  | S Tham gia tư vấn và hỗ trợ UB xây dựng đề án mạng Truyền<br>thông của TP. (Trần Ngọc Thạch) | Thạch + VP.UBND   | UBND Thành phố            |  |
|                  | T  |   |                           |  |
| Thứ năm          | S Xây dựng chương trình công tác tháng 4 của phòng (Lê Sơn Phong)                            | Phòng   | Phòng làm việc            |  |
| 02/04            | C<br>T   |   |                           |  |
|                  | S  |   |                           |  |
| Thứ sáu          | C  |   |                           |  |
| 3/04             | T  |   |                           |  |
|                  | S  |   |                           |  |
| Thứ bảy          | C  |   |                           |  |
| 04/04            | T  |   |                           |  |
|                  | S  |   |                           |  |
| Chủ nhật         | C  |   |                           |  |
| 05/04            | T  |   |                           |  |

Hình 73: Lịch công tác được hiển thị sau khi kích vào Xem lịch công tác cơ quan

#### Chú ý

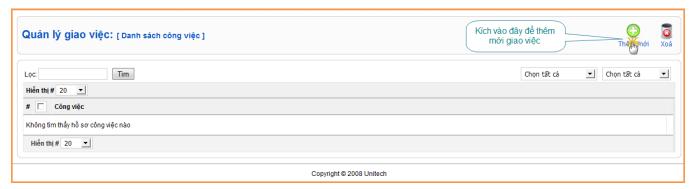
- Nếu nội dung lịch đã được ban hành thì lịch công tác của phòng ngay lập tức chuyển sang màu xanh.
- Bạn chỉ được lập lịch lịch công tác cơ quan khi bạn có thẩm quyền này. Quyền được cấp phát bởi người quản trị hệ thống

### 7.3 Quản lý Giao việc

Được sử dụng để giao việc và theo dõi tiến độ công việc giữa người giao và người nhận khi người nhận nhận được công việc để giải quyết.

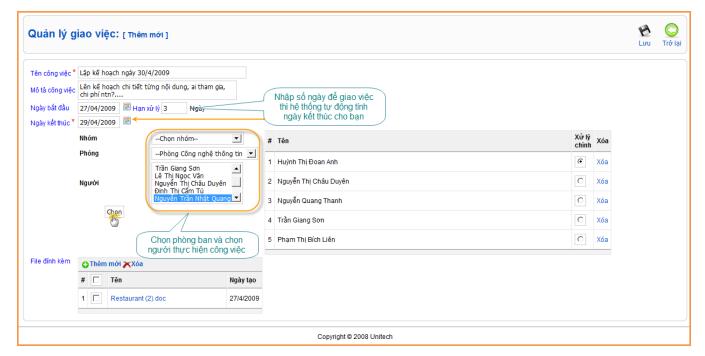
#### 7.3.1 Giao việc

Để thực hiện giao việc, từ menu **Quản lý văn bản →Quản lý giao việc**. Hệ thống sẽ hiển thị hình sau.



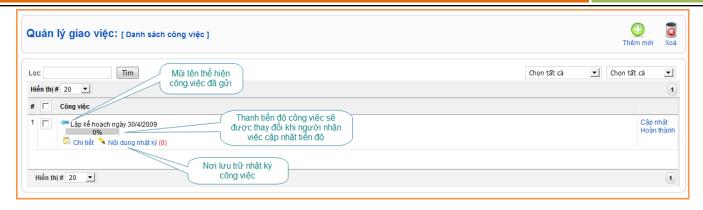
Hình 74: Danh sách công việc đã giao

Sau đó bạn kích vào nút **Thêm mới**, hệ thống sẽ hiển thị như hình kế tiếp bên dưới.



Hình 75: Thêm mới giao việc

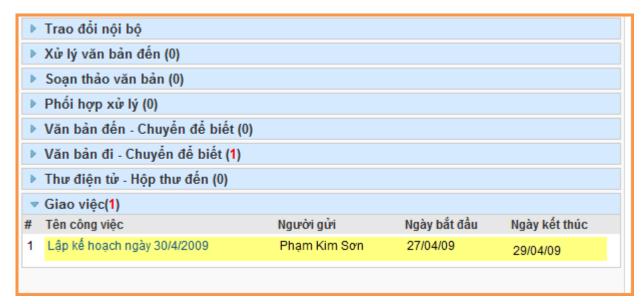
Và danh sách công việc sẽ hiển thị như sau.



Hình 76: Việc đã giao

#### 7.3.2 Nhận việc và xử lý

Bạn vào vai trò người nhận việc và sẽ thấy được công việc được giao chuyển đến cho mình từ thông báo trên trang chủ hoặc từ menu Quản lý văn bản →Quản lý giao việc.



Hình 77: Thông báo có việc được giao



Hình 78: Danh sách công việc

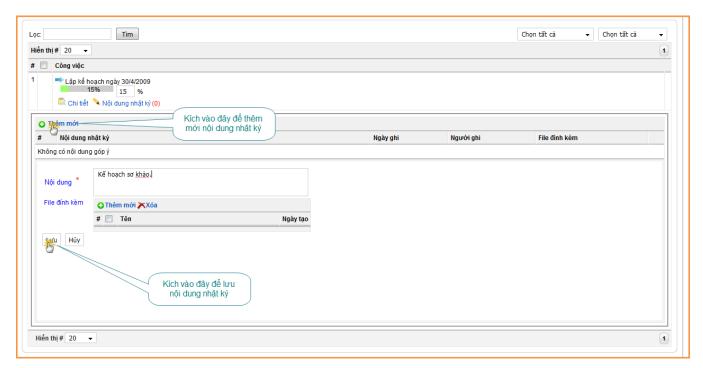
Để cập nhật tiến độ công việc, bạn nhập số lượng vào "ô %" và hệ thống sẽ hiển

thị như hình dưới.

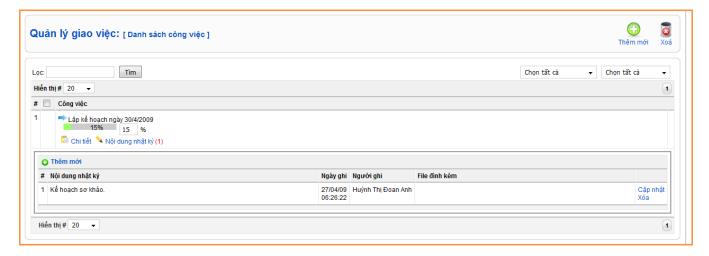


Hình 79: Cập nhật tiến độ công việc

Và để cập nhật nội dung nhật ký, bạn kích chuột như hình cập nhật tiến độ công việc. Sau đó thực hiện tuần tự như các hình bên dưới.



Hình 80: Thêm mới nhật ký



Hình 81: Danh sách nhật ký

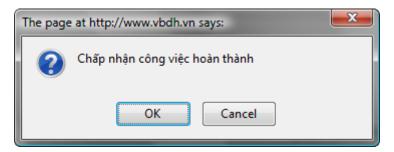
# 7.3.3 Kết thúc công việc

Trước khi kết thúc công việc, bạn có thể xem được người nhận việc nào đã nhận được công việc bằng cách xem trong nội dung chi tiết của công việc tại mục người nhận có chữ màu đỏ như hình dưới.



Hình 82: Xem người nào đã thực hiện công việc

Và để kết thúc công việc thì bạn kích vào nút **Hoàn thành** như hình trên, sau đó hệ thống sẽ hiển thị thông báo để xác nhận với bạn việc kết thúc công việc bạn vừa kích.



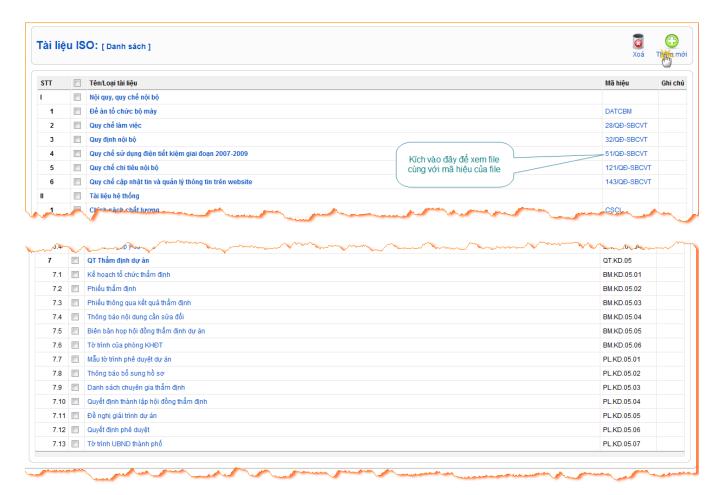
Hình 83: Xác nhận kết thúc công việc?



Hình 84: Danh sách công việc đã kết thúc, hoàn thành.

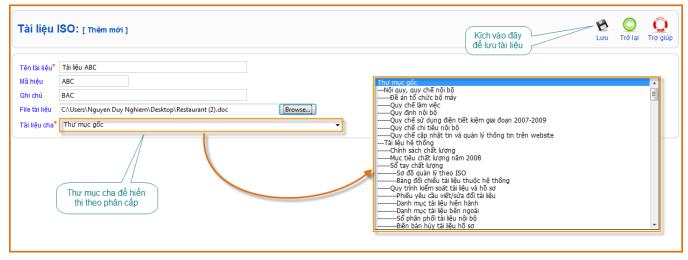
### 7.4 Tài liệu ISO

Được sử dụng để tổ chức lưu trữ các tài liệu thuộc hệ thống ISO của đơn vị khi áp dụng trong công việc xử lý hằng ngày. Để tổ chức thư mục tài liệu ISO, hệ thống hiện tại áp dụng cho người quản trị hệ thống được phép đưa tài liệu ISO lên để thống nhất cách lưu, tránh bị xáo trộn trong quá trình tổ chức tài liệu ISO. Từ menu Điều hành → Tài liệu ISO hệ thống sẽ hiển thị hình sau.



Hình 85: Danh sách tài liệu ISO

Và khi kích vào nút **thêm mới**, thì hệ thống sẽ hiển thị như hình dưới.



Hình 86: Thêm mới

Chú ý

- Hiện tại chức năng thêm mới các tài liệu ISO được cấp quyền cho người quản trị hệ thống.
- Việc phân quyền giao cho người khác thực hiện việc đưa tài liệu ISO lên hệ thống, xin liên lạc với người quản trị để cấp quyền.

## 7.5 Thư điện tử

Được sử dụng như một mail client (giống ứng dụng outlook express hay microsoft outlook) để lấy thư điện tử (email) từ các máy chủ (mail server) và gửi/nhận email. Từ menu Điều hành -> Thư điện tử, hệ thống sẽ tự động lấy email như hình dưới.



Hình 87: Đang tải email

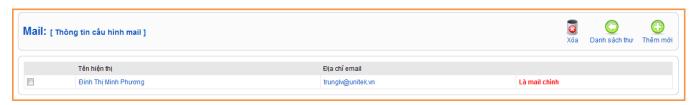
Để sử dụng được email, bạn cần phải cấu hình email bằng cách kích vào nút

Cấu hình Cấu hình như hình trên, sau đó tiếp tục kích nút **Thêm mới** và thực hiện các như hình sau.



Hình 88: Cấu hình email

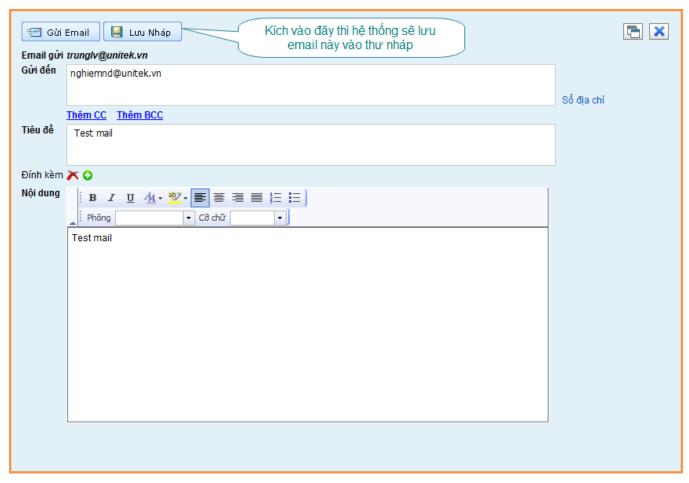
Và sau khi lưu cấu hình.



Hình 89: Danh sách thông tin cấu hình email

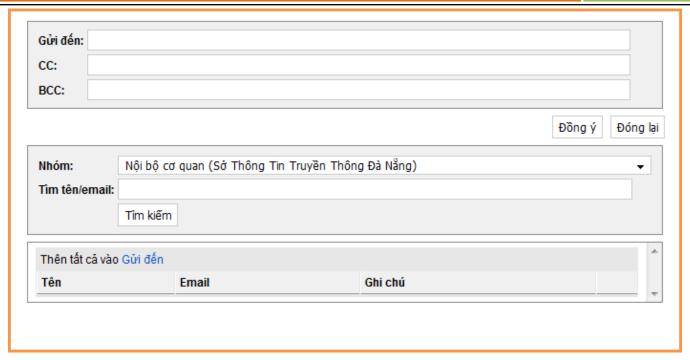
### 7.5.1 Soan mail

Để soạn mail, sau khi bạn vào **Thư điện tử** và kích vào nút **Soạn mail**, hệ thống sẽ hiển thị như sau.



Hình 90: Soạn mail

Ngoài việc bạn nhập địa chỉ email của người nhận, bạn cũng có thể lấy địa chỉ mail từ sổ địa chỉ.



Hình 91: Số địa chỉ

Sau khi bạn kích nút **Gửi email**, hệ thống chuyển email của bạn vào thư mục outbox (email đang gửi). Và sau khi kết thúc, email tự động lưu vào thư mục **Thư gửi** trên giao diện mà bạn thấy.



Hình 92: Thư mục thư gửi

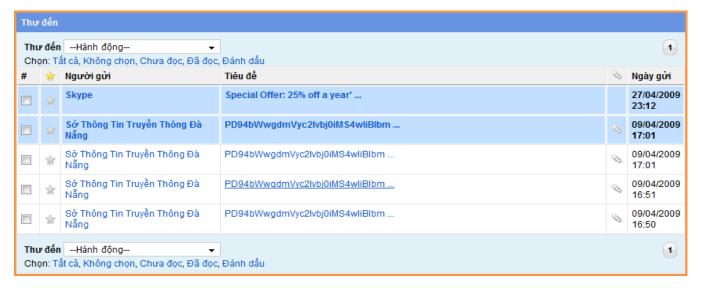
Trường hợp nếu bạn gửi mail nhưng bị lỗi mạng hoặc bị sự cố thì hệ thống sẽ tự động lưu email này vào mục outbox.

#### 7.5.2 Nhận mail

Để nhận mail, bạn kích vào nút nhận mail, hệ thống sẽ hiển thị như sau.



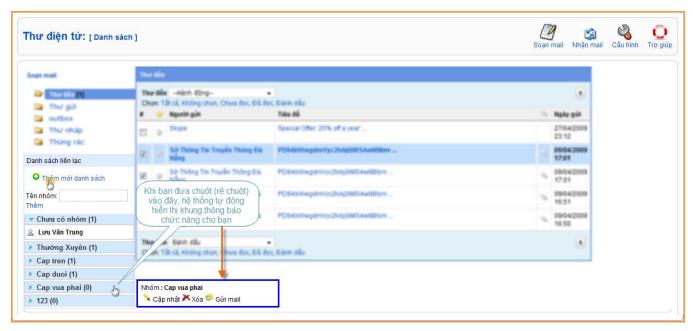
Hình 93: Nhận email



Hình 94: Thư đến, sau khi nhận xong

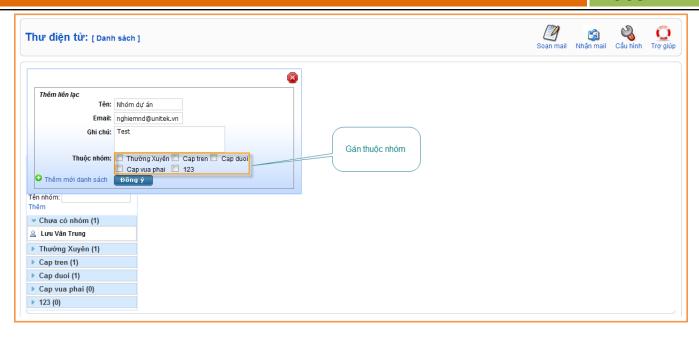
### 7.5.3 Danh sách liên lạc

Ngoài các chức năng cần có của email, hệ thống còn hỗ trợ bạn tổ chức địa chỉ email liên lạc theo nhóm giúp bạn chọn địa chỉ gửi mail nhanh hơn.



Hình 95: Các nhóm địa chỉ

Nếu bạn kích vào **Thêm mới danh sách**, hệ thống tự động mở cửa sổ để bạn tạo thông tin danh sách chi tiết hơn.



Hình 96: Thêm mới nhóm liên lạc